**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 31:** *Từ ngày 17/4 -21 /4/2022*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| ***Hai***  17/4 | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | Chào cờ : Lớp học xanh |
| 2 | Toán | Luyện tập |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 23: Bóp nát quả cam( Tiết 1) |
| 4 | Tiếng việt | Bài 23: Bóp nát quả cam( Tiết 2) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| **Ba**  18/4 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Luyện tập |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 23: Bóp nát quả cam( Tiết 3) |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 23: Bóp nát quả cam( Tiết 4) |
| 4 | HĐTN | CĐ: Lớp học xanh |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Tư***  19/4 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 24: Chiếc rễ đa tròn ( Tiết 1) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 24: Chiếc rễ đa tròn ( Tiết 2) |
| 3 | Toán | Thu thập, phân loại, kiểm đếm số liệu |
| 4 | Luyện TV | Ôn tập |
| ***Năm***  20/4 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 24: Chiếc rễ đa tròn ( Tiết 3) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 24: Chiếc rễ đa tròn ( Tiết 4) |
| 3 | Toán | Biểu đồ tranh |
| 4 | Tiếng Việt | Bài 24: Chiếc rễ đa tròn ( Tiết 5) |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Sáu***  214 | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán | Luyện tập |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 24: Chiếc rễ đa tròn ( Tiết 6) |
| 3 | HĐTN | SHL: Lớp học xanh |

*Thứ hai, ngày 17/4/2023*

**Toán**

**BÀI 63. LUYỆN TẬP CHUNG**

**TIẾT 151: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000.

- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.

- Xác định được các hình khối, hình phẳng.

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường để biểu đạt các nội dung toán học nhằm phát triển năng lực giao tiếp.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **Trò chơi**  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính. Lưu ý HS cần đặt đúng phép tính trước khi thực hiện tính  - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở, 1 HS làm bảng nhóm.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, xác định các hình khối theo các màu sắc, từ đó xác định số trên mỗi hình khối, sau đó thực hiện yêu cầu của đề bài trên bảng con.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc bài toán.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Để biết được cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo thì ta phải thực hiện phép tính gì?  - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở, 1 HS trình bày bảng.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  ***-*** GV cho HS thảo luận nhóm đôi, xác định hình dạng các miếng bìa. Yêu cầu HS thực hiện các phép tính trên mỗi miếng bìa, sau đó so sánh kết quả để tìm ra đáp án cho các câu hỏi.  - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò chuẩn bị tiết sau. | - 1 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện.  - HS trình bày bảng, nhận xét.  - Cả lớp đổi vở, soát lỗi bài  - HS đọc yêu cầu bài  - 1-2 HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 4 và thực hiện các yêu cầu.  - HS nêu tên các hình khối: khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối cầu, khối trụ.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả:  a) 523 + 365 = 888  b) 572 – 416 = 156  - 2 -3 HS đọc.  + Bài toán cho biết: Một cửa hàng buổi sáng bán được 250 kg gạo, buổi chiều bán được 175 kg gạo.  + Bài toán hỏi: Cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?  + Phép tính cộng.  - HS thực hiện  - HS trình bày bài giải. HS khác nhận xét.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện  - HS chia sẻ đáp án:  a) Bạn Mai cầm tấm bìa ghi phép tính có kết quả bé nhất.  b) Miếng bìa ghi phép tính có kết quả lớn nhất có dạng hình tứ giác.  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng rõ ràng một câu chuyện về nhân vật lịch sử - Trần Quốc Toản;hiểu được nội dung câu chuyện và chỉ anh hùng của Trần Quốc Toản

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Có tình cảm biết

yêu quê hương đất nước; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **-** Thảo luận nhóm đôi: Nói tên một người anh hùng nhỏ tuổi mà em biết  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.30ph**  - GV đọc mẫu : đọc đúng lời người kể và lời nhân vật  - HDHS chia đoạn: 4 đoạn.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ  *-* Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 5 câu hỏi trong sgk  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV/tr.5.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - Gọi HS đọc toàn bài  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk  - Gọi HS viết bảng lớp câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV  - Tuyên dương, nhận xét.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - 4 HS đọc nối tiếp.(3 lần)  - HS đọc nối tiếp.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  - HS thực hiện.  - 4 HS đọc.  - HS nêu nối tiếp.    - HS thục hiện.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ ba, ngày 18/4/2023*

**Toán**

**BÀI 63. LUYỆN TẬP CHUNG**

**TIẾT 152: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000.

- Thực hiện được việc tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ trong phạm vi các số và phép tính đã học.

- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính.

- Ôn tập về đường gấp khúc và đơn vị đo độ dài mét.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường để biểu đạt các nội dung toán học nhằm phát triển năng lực giao tiếp.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, xúc xắc

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **Trò chơi**  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV hướng dẫn HS kiểm tra tất cả các phép tính để tìm ra có 2 phép tính sai và sửa lại cho đúng.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân trên bảng con. GV nhắc HS thứ tự thực hiện các phép tính (tính từ trái sang phải), HS có thể thực hiện đặt tính rồi tính hoặc tính nhẩm.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc bài toán.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Để biết được đội Hai sửa được bao nhiêu mét đường thì ta phải thực hiện phép tính gì?  - GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở, 1 HS trình bày bảng.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Trò chơi: Cờ ca-rô**  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - GV thao tác mẫu.  - GV phát cho các nhóm 1 con xúc xắc;  tổ chức cho HS chơi.  - GV nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng cuộc  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò chuẩn bị tiết sau. | - 1 HS đọc.  - 1-2 thảo luận nhóm đôi, thực hiện các yêu cầu, viết lại phép tính sai ra bảng con  - HS trình bày (Phép tính B, D sai)  - HS đọc yêu cầu bài  - 1-2 HS trả lời  - HS thực hiện yêu cầu.  - HS trình bày kết quả:  800 – 200 + 135 = 735  1000 – 500 + 126 = 626  - 2-3 HS đọc.  - HS trả lời  + Phép tính trừ.  - HS thực hiện  - HS trình bày bài giải. HS khác nhận xét.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - HS tham gia trò chơi.  - HS kiểm tra lại đáp án trên bàn cờ ca-rô, nhận xét, chữa bài.  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa Q cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Trần Quốc Toản là người anh hùng nhỏ tuổi.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa Q.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá: 15ph**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa Q.  + Chữ hoa Q gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Q.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa T,Q đầu câu.  + Cách nối từ Q sang u.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **3. Thực hành luyện viết: 10ph**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa T, Q và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.

- Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá: 15ph**  **Kể về điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh ở đâu?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  + Vua ban cho trái gì?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **3. Vận dụng: 10ph**  **-** HDHS đọc lại bài Bóp nát quả cam để nhớ các chi tiết chính về nhân vật Trần Quốc Toản.  YC HS viết 1-2 câu bày tỏ lòng cảm phục,tự hào... đối với người anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản.  - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 31: LỚP HỌC XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- HS làm được một số việc làm phù hợp để giữ gìn vệ sinh trường, lớp; giữ gìn môi trường trường học sạch đẹp hơn.

­- HS học cách lập những dự án nhỏ, vừa sức và thực hiện cùng nhóm, tổ

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp HS trải nghiệm lao động, phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm với môi trường xung quanh.

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực giao tiếp, năng lực thẩm mĩ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Bìa, giấy, kéo, bút màu để làm biển khẩu hiệu.

- Các tổ chuẩn bị giấy bút để ghi chép khi lập dự án.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **Trò chơi *Xanh, đỏ, tím, vàng.***  GV nêu câu hỏi: Vì sao màu xanh là biểu tượng cho việc sống thân thiện với môi trường?  Như vậy, màu xanh là màu của hi vọng, màu của tương lai. GV mời HS cùng chơi trò chơi có màu xanh.  GV nêu luật chơi:  Bạn quản trò hô: Xanh – cả lớp bước lên 1 bước. Đỏ − đứng yên. Tím: Lùi 1 bước. Vàng: Bước sang ngang.  HS phải nhớ để bước đúng theo khẩu lệnh. Khẩu lệnh sẽ đưa ra bốn chữ một lần. Ví dụ: Xanh đỏ tím vàng. Vàng vàng xanh xanh. Tím tím tím đỏ,…  **Kết luận:** Màu xanh giúp chúng ta bước đi, tiến lên phía trước vì màu xanh tượng trưng cho thiên nhiên, sự thân thiện với môi trường  - GV dẫn dắt, vào bài.  **2. Khám phá chủ đề: 15ph**  **Hoạt động 1: Làm những tấm biển nhắc nhở mọi người giữ gìn vệ sinh môi trường.**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 - 5 HS và giao nhiệm vụ, hướng dẫn các bước và thời gian thực hiện  **-** GV hướng dẫn HS thảo luận để lựa chọn những khẩu hiệu thích hợp, ấn tượng để trang trí  - Hướng dẫn HS cách trang trí phù hợp, đẹp mắt  - Tổ chức cho HS trưng bày, đánh giá nhận xét sản phẩm.  **Kết luận:** Nhắc nhở, kêu gọi cộng đồng chung tay giữ gìn môi trường học đường là việc làm cần thiết và quan trọng vì một người, một nhóm, một lớp hành động đều là quá ít. Thông điệp về giữ gìn môi trường cần được lan toả.  **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: 10ph**  **\*Hoạt động 2: Lập dự án “Lớp học xanh”**  - GV đưa ra và đề xuất dự án“Lớp học xanh”  - Hướng dẫn HS lập kế hoạch và xây dựng dự án: Ví dụ: Chọn bồn cây hoặc bồn hoa trong trường để chăm sóc cả năm; Mang cây hoa đến góp với lớp để trồng; Nhận chăm sóc một vài chậu cây trong suốt một học kì; hoặc góp sây để xây dựng” Vườn hồng của em, Vẽ một bức tranh toàn màu xanh,…  **Kết luận:** Dự án đã lập xong, GV đề nghị mỗi thành viên của nhóm, tổ đọc kĩ bảng phân công công việc để biết mình phải làm gì, mang dụng cụ gì,…  **4. Cam kết, hành động:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV gợi ý HS về nhà hỏi ý kiến bố mẹ, mỗi tổ góp tiền mua hoặc góp một vài chậu hoa để tạo không gian thiên nhiên cho lớp học. | HS suy nghĩ, chia sẻ  - Cả lớp cùng xếp hàng ngang ngoài sân trường.  - HS quan sát, thực hành chơi trò chơi  - 2-3 HS nêu tên chủ đề bài học  HS nhận nhiệm vụ  HS trảo luận nhóm lựa chọn những câu khẩu hiệu có thể làm như sau:  Đi qua là xanh, đứng lên là sạch; Từng lớp sạch, cả trường xanh; Bỏ rác đúng nơi; Học, chơi đều sạch; Sạch lớp đẹp trường…  - Mỗi tổ, nhóm trang trí câu khẩu hiệu của mình và tìm chỗ dán lên tường hoặc đặt ở những nơi nhiều người đọc được.    - HS bàn bạc, thảo luận theo nhóm lập và thực hiện dự án liên quan đến việc biến lớp học thành lớp học xanh, thân thiện với thiên nhiên, môi trường:  - Mỗi tổ lựa chọn nội dung dự án  Các tổ bàn bạc, thống nhất nhiệm vụ của từng thành viên nhóm, tổ; Lên kế hoạch cụ thể về ngày giờ thực hiện dự án, trang phục, phương tiện thực hiện.  - Thông qua các thành viên trong tổ  - Một số HS trả lời câu hỏi  - HS lắng nghe. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ tư, ngày 19/4/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: CHẾC RỄ ĐA TRÒN ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: vì sao Bác Hồ cho trồng chiếc rễ đa tròn,hiểu được tình yêu thương Bác dành cho các cháu thiếu niên nhi đồng

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ người, chỉ vật; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **-** Cho HS nghe nhạc bài Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng cảu nhạc sĩ Phong Nhã?  YC HS quan sát tranh TLCH  Các bạn nhỏ đang làm gì?Em đoán xem các bạn đang ở đâu? Coa điều gì đặc biệt trong bức tranh?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**  - GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.  - HDHS chia đoạn: 3 đoạn.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *ngoằn ngoèo,cuốn,cuộn,chiếc rễ,…*  - GVHD HS đọc những câu dài (Vd: Một sớm hôm ấy,/như thường lệ,Bác Hồ đi dạo trong vườn...)  *-* Luyện đọc đoạn theo nhóm 3: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu..  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc lời của các nhân vật.  - HDHS đọc theo vai  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV.  - Tuyên dương, nhận xét.  - Yêu cầu 2: HDHS tìm câu.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS hát theo  3-4 HS chia sẻ  - Cả lớp đọc thầm.  - 3 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  -HS đọc  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  - HS thực hiện.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện.    - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**CHỦ ĐỀ 13: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT**

**BÀI 64. THU THẬP, PHÂN LOẠI, KIỂM ĐẾM SỐ LIỆU (TIẾT 153)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Làm quen với việc thu thập, phân loại, kiểm đếm các đối tượng thống kê (trong một số tình huống đơn giản)

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua hoạt động quan sát cùng hoạt động diễn đạt, trả lời câu hỏi (bằng cách nói hoặc viết) mà HS đặt ra sẽ giúp HS phát triển năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **Trò chơi**  **2. Khám phá: 13ph**  - GV tổ chức cho HS quan sát xung quanh lớp học và đếm một số loại đồ vật trong phòng học của mình.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh trong phần khám phá, đếm số lượng mỗi loại đồ vật được yêu cầu và đối chiếu với kết quả mà Rô-bốt đã đếm và ghi lại.  - Cho HS nhận xét về số lượng giá vẽ so với số lượng ghế  + Nếu mỗi bạn HS cần một ghế và một giá vẽ để học vẽ thì có thể nhiều nhất bao nhiêu bạn HS cùng học trong phòng học này?  - GV dẫn dắt HS vào nội dung: Hôm nay, cả lớp cùng học cách thu thập, phân loại và đếm các loại đồ vật, con vật,… trong tranh và ở thế giới xung quanh chúng ta.  **3. Luyện tập thực hành: 15ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại các viên sỏi theo dạng hình khối và ghi lại kết quả kiểm đếm.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại các con gà theo loại gà trống, gà mái và gà con.  - GV tổ chức cho HS trả lời câu b và câu c  - GV yêu cầu HS nêu đặc điểm để nhận diện, phân biệt gà trống, gà mái, gà con.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại hạc giấy theo màu sắc và ghi lại kết quả kiểm đếm, sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 3ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò chuẩn bị tiết sau. | - HS thực hiện, chia sẻ  - HS thực hiện theo các yêu cầu  - HS nhận xét: số lượng giá vẽ bằng với số lượng ghế  + Nhiều nhất 8 bạn HS  - HS lắng nghe  - 1 HS đọc.  - HS quan sát, đếm số lượng của các viên sỏi theo dạng khối lập phương, khối trụ, khối cầu.  - HS chia sẻ kết quả.  - HS đọc yêu cầu bài  - 1-2 HS trả lời  - HS thực hiện yêu cầu, phân loại và ghi lại kết quả kiểm đếm (2a)  - HS thực hiện bằng cách ghi phương án lựa chọn ra bảng con.  - HS nêu.  - HS đọc  - HS thực hiện các yêu cầu  - HS trình bày kết quả.  a. Mai gấp được 7 hạc giấy màu đỏ, 8 hạc giấy màu vàng, 5 hạc giấy màu xanh.  b. Hạc giấy màu vàng nhiều nhất, hạc giấy màu xanh ít nhất  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện Tiếng Việt:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

**- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu phân biệt được vần ut hoăc**

- Biết sừ dụng dấu phẩy, dấu chấm phù hợp vào đoạn văn.

- Biết viết đoạn văn ngắn theo chủ đề.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.Rèn tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Luyện tập (30p)**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết .**  - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc đoạn chính tả .  Lá cờ  Cờ mọc trước cửa mỗi nhà. Cờ bay trên những ngọn cây xanh lá. Cờ đậu trên tay những người đang lũ lượt đổ vể chợ. Trên dòng sông mênh mông, bao nhiêu là xuồng với mỗi lá cờ mỗi lúc mỗi gần nhau, đổ về bến chợ.  - Giáo viên yêu cầu học sinh viết một ssos từ khó.  -GV đọc HS viết đoạn chính tả vào vở ôli.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  **Hoạt động 2:** Bài tập  **Bài 1.** ***Điền vào chỗ chấm: Vần ut hoặc uc*** .  Voi con dùng vòi h…. nước h…. đầu vào bụng voi mẹ đùa nghịch.  \* in**hoặc**inh  - k……mến /…......…….. - k………mít/………...............….….  - x….. xắn /……......…… - x……..phép/…....................….……  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS làm vào vở  - Nhận xét, đánh giá bài HS  **Bài 2:Gạch dưới các từ chỉ đặc điểm trong mỗi câu sau:**  -Bác Hồ sống rất giản dị  -Bữa cơm của Bác đạm bạc như bữa cơm của mọi người dân  -Loài hoa huệ có màu trắng tinh khiết  -Loài khỉ rất thông minh  -Lớp học hôm nay thật sạch sẽ, sáng sủa!  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV cho HS hoạt động nhóm 2  - YC HS làm vào vở  - Nhận xét, đánh giá bài HS  **\* Củng cố, dặn dò: (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 3 em đọc luân phiên, mỗi em đọc 1 lần, lớp đọc thầm.  -HS thực hiện theo YC  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi vở soát lỗi  -1 HS đọc YC  -1-2 HS trả lời  -HS làm bài vào vở ô li  -1 HS đọc YC  -1-2 HS trả lời  -HS chia sẻ  -HS thực hiện theo YC*.* |

**IV. Điều chỉnh sau tiết học:**

................................................................................................................................................................................................................................................................

*Thứ năm, ngày 20/4/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: CHẾC RỄ ĐA TRÒN ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 4,5.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ 56.  - GV chữa bài, nhận xét.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: CHẾC RỄ ĐA TRÒN ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm,yêu thương.

- Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm,yêu thương.

- Rèn kĩ năng đặt câu giới thiệu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **Trò chơi**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  **\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi,thiếu nhi đối với Bác Hồ.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Gv chiếu các từ yêu thuong ,kính yêu,chăm lo,kính trọng,quan tâm lên bảng.HDHS sắp xếp các từ thành 2 nhóm  + Nhóm 1: Những từ chỉ tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi  + Nhóm 2: Những từ chỉ tình cảm của thiếu nhi đối với Bác Hồ  - YC HS làm bài vào VBT/ tr.56.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Viết câu giới thiệu.**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS giải nghĩa từ: anh dũng,cần cù ,thân thiện  - GV HD đọc từng câu để chọn phương án đúng.  - YC làm vào VBT tr.56.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  a) HDHS đặt tên cho bức tranh.  GV đua ra các câu hỏi cho HS dễ trả lời:Tranh vẽ gì?Bác Hồ đang làm gì?Em đoán Bác đang ở đâu?  b)HDHS nói 1 câu về Bác Hồ  - YC HS làm việc nhóm 4  - Nhận xét tổng kết, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS trả lời.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  -HS trả lời  - HS đặt tên.  - ĐD nhóm HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**BÀI 65. BIỂU ĐỒ TRANH (TIẾT 154)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được biểu đồ tranh (biểu thị số liệu kiểm đếm bằng hình ảnh hoặc tranh vẽ theo cột hoặc hàng theo yêu cầu của việc kiểm đếm)

- Đọc và mô tả được các số liệu trên biểu đồ tranh.

- Nêu được một số nhận xét đơn giản từ biểu đồ tranh.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Qua hoạt động khám phá, giải quyết tình huống (phân loại, kiểm đếm số ô tô theo màu sắc với các kiểu dáng, vị trí khác nhau), HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học.

- Qua sơ đồ, bảng biểu dạng biểu đồ tranh, thảo luận, diễn đạt, mô tả, đọc, nhận xét số liệu trên biểu đồ tranh, HS phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung tranh và biểu đồ tranh

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **Trò chơi**  **2. Khám phá: 12ph**  - GV nêu tình huống bài toán: Các ô tô có nhiều màu khác nhau, đặt ở vị trí (xuôi, ngược) khác nhau. Em hãy tìm cách đếm xem ô tô màu nào có nhiều nhất?  - GV hướng dẫn: Có thể có các cách khác nhau, Mai đã sắp xếp các ô tô theo mỗi màu riêng biệt vào một cột, rồi đếm được ô tô có màu nhiều nhất.  - GV giới thiệu: Hình vẽ như ở SGK được gọi là biểu đồ tranh.  - GV cho HS mô tả biểu đồ tranh.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Luyện tập thực hành: 15ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS quan sát biểu đồ tranh, thảo luận nhóm đôi để mô tả biểu đồ tranh.  - Gọi đại diện nhóm mô tả biểu đồ tranh.  - Gọi HS trả lời các câu hỏi:  a) Mỗi loại có bao nhiêu hình?  b) Hình nào có nhiều nhất? Hình nào có ít nhất?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Hình trong SGK gọi là gì?  - GV yêu cầu HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi trong SGK.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu để HS nhận biết sự khác nhau của dạng biểu đồ tranh ở bài 1 và bài 2 (bài 1 biểu thị số hình theo cột dọc, bài 2 biểu thị số bông hoa theo cột ngang)  **\* Củng cố, dặn dò: 3ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò chuẩn bị tiết sau. | - HS lắng nghe  - HS thực hiện đếm rồi so sánh số ô tô hoặc mô tả trên hình vẽ  - HS lắng nghe  - HS mô tả biểu đồ tranh. HS đọc biểu đồ và nêu kết quả:  a) Ô tô màu đỏ có nhiều nhất.  b) Số ô tô màu vàng bằng số ô tô màu xanh.  - 1 HS đọc.  - HS quan sát, thảo luận.  - Đại diện nhóm mô tả, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS chia sẻ kết quả:  a) Có 6 hình vuông, 8 hình tròn, 4 hình tam giác, 5 hình chữ nhật.  b) Hình tròn có nhiều nhất. Hình tam giác có ít nhất.  - HS đọc yêu cầu bài  - 1-2 HS trả lời: Biểu đồ tranh  - HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi trong SGK.  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ sáu, ngày 22/4/2022*

**Toán**

**TIẾT 155: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố nhận biết, đọc, mô tả, nhận xét số liệu của biểu đồ tranh. Biết biểu thị các con vật, đồ vật theo đơn vị khác khái quát hơn như chấm tròn, bó que tính, ….khi kiểm đếm số liệu dựa vào biểu đồ tranh.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **Trò chơi**  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hỏi: Có bao nhiêu con búp bê? Gấu bông và sóc bông?  - Số búp bê như thế nào với số sóc bông?  - Phải thêm mấy gấu bông để số búp bê và số gấu bông bằng nhau?  - Số thú bông nhiều hơn số búp bê là bao nhiêu con?  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV giới thiệu điểm mới trong biểu đồ tranh là mỗi con vật ( gà, ngỗng, vịt) được biểu thị là một chấm tròn.  - GV yêu cầu HS đếm số chấm tròn ở mỗi cột, mô tả, nhận xét các chấm tròn trong biểu đồ.  - HS làm việc nhóm đôi. Đại diện nhóm trả lời.  + Con vật nào nhiều nhất? Con vật nào ít nhất?  + Mỗi loại có bao nhiêu con?  + Số gà nhiều hơn số ngỗng mấy con?  + Số ngỗng ít hơn số vịt mấy con?  - HS trả lời.  - GV nhận xét- tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hỏi? Mỗi bó que tính là bao nhiêu que tính rời?  - Yêu cầu HS quan sát làm việc cá nhân .  - Mỗi hộp có bao hiêu que tính?  - Hộp nào có nhiều que tính nhất? Hộp nào có ít que tính nhất?  - HS nhận xét- HS nhắc lại .  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Củng cố dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS nhắc lại.  - HS trả lời.  - 1-2 HS trả lời.  - HS nêu.  - HS làm việc cá nhân.  - HS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi SHS.  - Đại diện các nhóm trả lời.  - 1-2 HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS nhắc lại. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: CHẾC RỄ ĐA TRÒN ( Tiết 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 4-5 câu kể về việc Bác đã làm trong bài Chiếc rễ đa tròn.

- Tìm đọc câu chuyện kể về Bác.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng kể về việc đã làm.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua việc làm đó.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Luyện tập thực hành: 25ph**  **Luyện viết đoạn văn theo gợi ý.**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.57.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **3. Đọc mở rộng. 30ph**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN**

**THỰC HIỆN DỰ ÁN “ LỚP HỌC XANH”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS thực hiện kế hoạch đã lập ra ở tiết trước: thực hiện dự án “Lớp học xanh”. HS tham gia hoạt động vui vẻ, qua đó giáo dục ý thức trách nhiệm cho mỗi HS trong vấn đề xây dựng lớp học thân thiện.

***\*GDQPAN****: tuyên truyền về thiên nhiên, môi trường biển đảo, bảo vệ động vật hoang dã*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

HS chuẩn bị: - Cây, chậu, xẻng nhỏ, bình tưới

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  **a. Sơ kết tuần 31:**  **-** Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 31.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  **b. Phương hướng tuần 32:**  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục,  vệ sinh tr­­ường, thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn.  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *a. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm lần trước: Dự án : “Lớp học xanh”*  - GV cho HS mang những đồ dùng, vật liệu đã chuẩn bị ra  - GV theo dõi, động viên, cổ vũ hoạt động của các nhóm bằng cách khen ngợi chi tiết cách làm, hỏi han trong quá trình thực hiện, theo sát để đảm bảo sự an toàn của HS khi làm việc ở vườn trường, ngoài hành lang,…  *b. Hoạt động nhóm:*  **\*Đặt các chậu hoa ở góc phù hợp để trang trí trường, lớp**  - HDHS HS thảo luận về các góc lớp, trường có thể đặt chậu hoa, GV phân chia vị trí cho các tổ để tiện theo dõi, chăm sóc.  - GV theo dõi, cùng làm với HS  - Có thể hỏi HS sau khi cùng nhau làm xong công việc em cảm thấy thế nào?  **\*Phân công các tổ chăm sóc các chậu hoa hằng ngày**  **Kết luận:** Các em đều thấy vui khi cùng các bạn tham gia lao động làm đẹp lớp học, tạo một không gian xanh, sạch sẽ. Góp sức làm lớp học xanh, sạch, đẹp thật là một việc vui và tự hào.  - Khen ngợi, đánh giá.  ***\*GDQPAN****:Cho HS vẽ tranh tuyên truyền về thiên nhiên, môi trường biển đảo, bảo vệ động vật hoang dã*  **3. Cam kết hành động.**  - GV nhắc nhở HS tiếp tục phân công nhau chăm sóc các chậu hoa hằng ngày: tưới vừa đủ nước, ngắt lá úa, đưa cây ra nhận ánh nắng mặt trời, cất vào vị trí cũ,... | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 32.    - HS đưa cây, chậu, xẻng nhỏ.. ra  - HS tiến hành thực hiện dự án trong không gian lớp học, vườn trường.  - Các tổ nhận vị trí  - Mỗi tổ tiến hành đặt chậu hoa của tổ mình vào góc đã lựa chọn  - HS chia sẻ  - Các tổ nhận nhiệm vụ chăm sóc  các chậu hoa  HS lắng nghe |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..